TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số:42/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hồng Duy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Sỹ Phác – cán bộ hưu trí.

Nơi công tác: thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

2. Bà Hoàng Thị Thanh – cán bộ hưu trí.

Nơi công tác: thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST, ngày 22/8/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thăng L; sinh năm 1955; Nơi sinh: Tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/10; Con ông: Nguyễn Xuân H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1937; Trú tại: Thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Bị cáo là con thứ 01 trong gia đình có 07 anh, chị, em; Có vợ: Phan Thị N, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Bị cáo có 04 người con: Con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất, sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2017, hiện đang đạng giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, trị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị N – sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thăng L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 11/02/2017, Nguyễn Thăng L đang ở nhà thì nảy sinh ý định đến MC thuộc thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (là nơi thờ tự tín ngưỡng dân gian tự phát của người dân xã ĐL, do bà Nguyễn Thị T, trú tại tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông làm trưởng ban trị sự) để trộm cắp tài sản về sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 12/02/2017, L lấy 01 cái xà beng (có chiều dài 120cm) và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số 47F3 – 4093 (xe thuộc sở hữu của gia đình bị cáo L) đi đến MC. Đến nơi L dùng xà beng phá ổ khóa cửa MC đi vào bên trong gian thờ chính điện, rồi dùng xà beng cạy khóa thùng tiền công đức để lấy tiền nhưng không được. Sau đó L quan sát thấy trong gian thờ chính điện có nhiều tài sản nên đã lấy 02 chiếc loa thùng không nhãn hiệu màu đen, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột, 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre, 01 giá đỡ Micro, 01 âm ly không nhãn hiệu, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux, 01 bình ga gia đình loại 18 kg, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu, rồi đi ra ngoài khuôn viên MC lấy 02 vỏ bao xác rắn để đựng tất cả các tài sản vừa lấy được bỏ lên xe mô tô biển số 47F3 – 4093 chở về nhà cất giấu. Sau đó, hành vi phạm tội của L bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt giữ để xử lý theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, Nguyễn Thăng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/HĐĐGTS ngày 20/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 02 chiếc loa thùng không nhãn hiệu màu đen có giá trị còn lại 600.000 đồng, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột có giá trị còn lại là 210.000 đồng , 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic có giá trị còn lại là 66.000 đồng, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu có giá trị còn lại là 270.000 đồng, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco có giá trị còn lại là 210.000 đồng, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung có giá trị còn lại là 180.000 đồng, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung có giá trị còn lại là 180.000 đồng, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre có giá trị còn lại là 210.000 đồng, 01 giá đỡ Micro có giá trị còn lại là 108.000 đồng, 01 âm ly không nhãn hiệu có giá trị còn lại là 900.000 đồng, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux có giá trị còn lại là 114.000 đồng, 01 bình ga gia đình loại 18kg có giá trị còn lại là 540.000 đồng, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu có giá trị còn lại là 180.000 đồng, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu có giá trị còn lại là 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.888.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/CTr-VKS, ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thăng Lvề tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thăng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thăng L từ 03 đến 05 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị N không yêu cầu phải bồi thường.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã trả: 02 chiếc loa thùng không nhãn hiệu màu đen, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột, 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre, 01 giá đỡ Micro, 01 âm ly không nhãn hiệu, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux, 01 bình ga gia đình loại 18kg, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số 47F3 – 4093, giấy chứng nhận đăng ký xe (mô tô biển số 47F3 – 4093) mang tên Nguyễn Thăng L và 01 cây xà beng bằng kim loại dài 120 cm cho bà Phan Thị N; trả lại 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhạt hiệu Kinoto, 01 đôi giày bata màu nâu, 01 áo khoác màu xanh nhái Philiket, 01 quần thể thao thun, ống dài hai dọc cam hai bên cho bị cáo Nguyễn Thăng L.

- Đối với 02 vỏ bao xác rắn Nguyễn Thăng L sử dụng để đựng tài sản trộm cắp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil không truy tìm được, không xem xét giải quyết.

Đối với bà Phan Thị N, do không biết bị cáo L sử dụng 01 cây xà beng và xe mô tô biển số 47F3 – 4093 của gia đình vào việc phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị T có ý kiến: tài sản bị cáo trộm cắp là tài sản bà T tự bỏ tiền để mua và đã nhận lại toàn bộ số tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; thấy bị cáo lớn tuổi, bị cáo hối hận và đã xin lỗi nên xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên toà, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 12/02/2017, tại thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo L đã có hành vi lén lút đột nhập vào MC trộm tài sản có tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.888.000 đồng (ba triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Nguyễn Thăng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thăng L đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị T, nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 3.888.000 đồng (ba triệu tám trăm tám tám ngàn đồng) với mục đích lấy để sử dụng cá nhân. Theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định:" *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*". Như vậy, hành vi của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Xét hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết việc xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, lấy tài sản để phục vụ cho cá nhân nên bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào gian thờ chính của MC, thuộc thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông trộm cắp 02 chiếc loa thùng không nhãn hiệu màu đen, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột, 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre, 01 giá đỡ Micro, 01 âm ly không nhãn hiệu, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux, 01 bình ga gia đình loại 18kg, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là

3.888.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt, đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và đặc biệt tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đây là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g ,h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 48 BLHS. Nên cần áp dụng Điều 47 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc loa thung không nhãn hiệu màu đen, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột, 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre, 01 giá đỡ Micro, 01 âm ly không nhãn hiệu, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux, 01 bình ga gia đình loại 18 kg, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số 47F3 – 4093, đứng tên bị cáo Nguyễn Thăng L và được sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, xe mô tô biển số 47F3 – 4093 là tài sản chung của bà Phan Thị N và bị cáo L. Ngoài ra, bà N vợ bị cáo khai gia đình bà có một xe mô tô biển số 47F3 – 4093 duy nhất, đồng thời là phương tiện đi lại duy nhất. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần trả lại xe mô tô biển số 47F3 – 4093 và giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F3 – 4093 cho bà N là phù hợp. Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài 120 cm, là tài sản của gia đình bà N được sử dụng vào công việc của gia đình nên cần trả cho bà Phan Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhạt hiệu Kinoto; 01 đôi giày bata màu nâu; 01 áo khoác màu xanh nhái Philiket; 01 quần thể thao thun, ống dài hai dọc cam hai bên cho bị cáo Nguyễn Thăng L.

- Đối với 02 vỏ bao xác rắn Nguyễn Thăng L sử dụng để đựng tài sản trộm cắp, Nguyễn Thăng L đã vứt bỏ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil không truy tìm được. Nên không đặt ra để giải quyết.

- Đối với bà Phan Thị N, do không biết bị cáo L sử dụng 01 cây xà beng và xe mô tô biển số 47F3 – 4093 của gia đình vào việc phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thăng L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thăng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thăng L03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/6/2017.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc loa thung không nhãn hiệu màu đen, 01 nồi cơm điện không nhãn hiệu không ruột, 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Panasonic, 01 bếp khò bằng kim loại không nhãn hiệu, 01 quạt đứng nhãn hiệu Senco, 01 bộ điều khiển Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro không dây nhãn hiệu Samsung, 01 Micro có dây nhãn hiệu Sure Hsre, 01 giá đỡ Micro, 01 âm ly không nhãn hiệu, 01 bếp ga mini nhãn hiệu Namilux, 01 bình ga gia đình loại 18 kg, 01 bộ chậu xoay lau nhà và cây lau nhà không nhãn hiệu, 01 chuông đồng loại nhỏ không nhãn hiệu cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

3.2. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số 47F3 – 4093 và giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F3 – 4093, số A 0030363, mang tên Nguyễn Thăng L; 01 cây xà beng bằng kim loại dài 120 cm cho bà Phan Thị N là chủ sở hữu hợp pháp *(xe mô tô* biển số 47F3 – 4093 *theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông).*

3.3. Trả lại 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhạt hiệu Kinoto, 01 đôi giày bata màu nâu, 01 áo khoác màu xanh nhái Philiket, 01 quần thể thao thun, ống dài hai dọc cam hai bên cho bị cáo *(theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông).*

4. Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thăng L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở tư pháp tỉnh ĐắkNông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Công an huyện ĐắkMil (cơ quan Điều tra, thi hành án hình sự, phòng nghiệp vụ hồ sơ) ;
-Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Hồng Duy